TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 10 - ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2026/HS-ST
Ngày: 12/3/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 - ĐỒNG NAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Hưng
- *Các Hội thẩm nhân dân*: Ông Phạm Quốc Vượng
Bà Phạm Thị Thanh Hương

- Thư ký phiên tòa: bà Hoàng Thị Hậu - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 10 - Đồng Nai.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Đồng Nai tham gia phiên tòa*:** Ông Phạm Quốc Cường - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 3 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 10– Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 10/2026/TLST-HS ngày 15 tháng 01 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2026/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 02 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Ngọc Bảo V**, tên gọi khác: Không, sinh năm 1997 tại tỉnh Đồng Nai; Nơi thường trú: tổ 5, ấp 3, xã L, tỉnh Đồng Nai; nơi ở hiện nay: thôn H, xã T, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 06/12; giới tính: nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc Thủy C(đã chết) và bà Nguyễn Thị Bảo L, sinh năm 1976; bị cáo có vợ tên Võ Kim T, sinh năm 2001; bị cáo có 01 người con nhỏ sinh năm 2018.

Tiền án: có 02 tiền án, cụ thể:

- Ngày 06/3/2023 bị Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Phước (nay là TAND khu vực 10-Đồng Nai) xử phạt 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo Bản án số: 07/2023/HS-ST.

- Ngày 19/9/2024 bị Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bình Phước (nay là TAND khu vực 14-Đồng Nai) xử phạt 09 (chín) tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo Bản án số: 71/2024/HS-ST.

Tiền sự:

- Ngày 01/8/2025, bị Công an xã L, tỉnh Đồng Nai xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (Vinh chưa chấp hành quyết định nêu trên).

- Ngày 14/8/2025, bị Ủy ban nhân dân xã L, tỉnh Đồng Nai ra Quyết định áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy số: 191/QĐ-UBND với thời hạn 12 tháng.

Về nhân thân:

- Ngày 17/10/2011, bị Ủy ban nhân dân huyện L, tỉnh Bình Phước (nay là tỉnh

Đồng Nai) áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng theo Quyết định số: 4526 với thời gian 18 tháng. Ngày 19/04/2013, V chấp hành xong Quyết định.

- Ngày 19/12/2018, bị Toà án nhân dân thị xã D, tỉnh Bình Dương (nay là Tòa án nhân dân khu vực 16 - thành phố Hồ Chí Minh) áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian 18 tháng. Ngày 30/8/2019, V chấp hành xong.

Bị cáo bị tạm giữ từ 01/11/2025 cho đến nay - Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* ông Lê Đình T, sinh năm: 1990; Nơi thường trú: tổ 04, thôn Đồng Nơ 01, xã Tân Khai, tỉnh Đồng Nai - Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* ông Nguyễn Ngọc Tuấn A, sinh năm: 1985; Nơi thường trú: tổ 15, khu phố Phú Bình, phường Bình Long, tỉnh Đồng Nai - Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 31/10/2025, bị cáo V điều khiển xe mô tô biển số: 93C1-090.08, mang theo 01 cái kìm màu vàng đen, đi từ nhà trọ Thương H thuộc thôn H, xã T, tỉnh Đồng Nai để đi tìm nhà dân có sơ hở để lấy trộm tài sản. Đến khoảng 13 giờ 00 phút cùng ngày, V đi đến khu vực đường bê tông thuộc tổ 4, thôn Đ, xã T, tỉnh Đồng Nai thì nhìn thấy nhà anh Lê Đình T không có người trông coi. V dừng xe mô tô trước cổng nhà, dùng tay phải cầm kìm mang theo cắt dây kẽm buộc lưới B40 để đi vào trong nhà. Khi đi vào bên trong khuôn viên nhà, V nhìn thấy có 01 cái máy rửa xe màu đỏ đen treo trên một cột kim loại bên hông nhà. V dùng kìm cắt dây điện, lấy một con dao của chủ nhà ở gần đó cắt dây thun màu đen đang buộc máy rửa xe vào ống sắt và cắt dây ống nước nối từ bồn nước vào máy rửa xe. Sau đó, V cầm máy rửa xe để lên gác ba ga giữa của xe mô tô rồi điều khiển xe đi về khu vực phường B, tỉnh Đồng Nai.

Khoảng 14 giờ 00 phút cùng ngày, V đi đến tiệm điện cơ, điện lạnh biển hiệu Tuấn A thuộc khu vực chợ B do anh Nguyên Ngọc Tuấn A làm chủ, tại đây V bán máy rửa xe cho anh Tuấn A với giá 600.000 đồng. Sau đó, V tiêu xài cá nhân hết. Ngày 01/11/2025, bị cáo V đến Công an xã T đầu thú về hành vi phạm tội của mình.

Tại Kết luận định giá số: 01/KL-HĐĐGTS ngày 05/11/2025 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự xã T, tỉnh Đồng Nai kết luận: Giá trị còn lại của 01 máy rửa xe nhãn hiệu Amaxtools tại thời điểm bị trộm cắp tài sản có giá trị là: 1.691.000 đồng.

Về vật chứng thu giữ của vụ án: 01 máy rửa xe nhãn hiệu Amaxtools, màu đỏ đen; 01 xe mô tô kiểu dáng Sirius, biển số 93C1-090.08 không có yếm chắn gió; 01 cây kìm màu vàng đen, nhãn hiệu TOLSEN, tình trạng đã rỉ sét, đã qua sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Lê Đình T đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì.

Cáo trạng số: 10/CT-VKSKV10, ngày 14/01/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10–Đồng Nai truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc Bảo V về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa

đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025.

Tại phiên toà:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10–Đồng Nai giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc Bảo V phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025: Xử phạt bị cáo V từ 09 (chín) đến 12 (mười hai) tháng tù.

Về xử lý vật chứng và các vấn đề khác: Như nội dung bản cáo trạng.

- Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10–Đồng Nai đã truy tố và không tranh luận gì. Bị cáo chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo một mức án nhẹ nhất.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã biết hành vi của mình là sai trái và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình, xã hội để trở thành người có ích cho gia đình, cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng; phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó HĐXX, có đủ cơ sở để khẳng định: Với mục đích tư lợi, muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên khoảng 13 giờ 00 phút ngày 31/10/2025, bị cáo Nguyễn Ngọc Bảo V đi đến nhà anh Lê Đình T thuộc tổ 4, thôn Đ, xã T, tỉnh Đồng Nai. Tai đây, V có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 máy rửa xe nhãn hiệu Amaxtools màu đỏ đen.

Tại Kết luận định giá số: 01/KL-HĐĐGTS ngày 05/11/2025 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự xã T, tỉnh Đồng Nai kết luận: Giá trị còn lại của 01 máy rửa xe nhãn hiệu Amaxtools tại thời điểm bị trộm cắp tài sản có giá trị là: 1.691.000 đồng.

Tuy tài sản bị cáo V chiếm đoạt có giá trị dưới 2.000.000 đồng, nhưng bị cáo V đã có tiền án về tội trộm cắp tài sản (cụ thể: Ngày 19/9/2024 bị Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Bình Phước (nay là TAND khu vực 14-Đồng Nai) xử phạt: 09 tháng tù về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo Bản án số: 71/2024/HS-ST, đến ngày 30/7/2025 bị cáo V chấp hành xong hình phạt tù). Căn cứ khoản 2 Điều 70 của Bộ luật hình sự, bị cáo V chưa được xóa án tích. Đến ngày 31/10/2025 bị cáo V lại tiếp tục thực

hiện hành vi *"Trộm cắp tài sản"*, do đó hành vi phạm tội trên của Nguyễn Ngọc Bảo V đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Trộm cắp tài sản"*, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Do đó, Cáo trạng số: 10/CT-VKS ngày 14 tháng 01 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10–Đồng Nai truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội tại địa phương. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp; đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự; có đầy đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi của mình nên phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình.

[4]. Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4.2]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Ngọc Bảo V được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo tự nguyện ra đầu thú. Đây là những tình tiết được quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025 được HĐXX xen xét khi lượng hình đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về vật chứng vụ án:

- Đối với: 01 máy rửa xe nhãn hiệu Amaxtools, màu đỏ đen đã qua sử dụng. Đây là tài sản hợp pháp của anh Lê Đình T. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho anh T là có căn cứ.

- Đối với 01 xe mô tô kiểu dáng Sirius, biển số 93C1-090.08 không có yếm chắn gió, đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản của bà Võ Thị K sinh năm: 1982, nơi thường trú: Tổ 1, ấp 1, xã H, tỉnh Đồng Nai. Vào năm 2018, bà K bị mất trộm xe mô tô trên tại nhà ở xã H, tỉnh Đồng Nai nhưng không trình báo Cơ quan Công an. Cơ quan Cảnh sát điêu tra đã chuyển xe mô tô trên cho Công an xã H để xử lý theo thẩm quyền là có căn cứ.

- Đối với 01 cây kìm màu vàng đen, nhãn hiệu TOLSEN, tình trạng đã rỉ sét, đã qua sử dụng, đây là công cụ bị cáo V sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, xét thấy không còn giá trị sử dụng nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có việc làm, thu nhập không ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8]. Về các vấn đề khác:

- Đối với ông Nguyễn Ngọc Tuấn A đã có hành vi mua lại máy rửa xe do V bán, tuy nhiên ông Tuấn Anh không biết đây là tài sản do bị cáo V trộm cắp mà có nên cơ quan CSĐT không đề cập xử lý là có căn cứ.

[9] Xét về quan điểm của Kiểm sát viên về tội danh, hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp với qui định pháp luật, phù hợp với quan điểm của HĐXX nên được chấp nhận.

[10] Về án phí: Căn cứ khoản 1 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật, tội danh, mức hình phạt:

- Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017, 2024, 2025.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc Bảo V phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Bảo V 10 (mười) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (ngày 01/11/2025)

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ các điều 47, 48 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng dân sự, tuyên:

Tịch thu tiêu hủy đối với 01 (một) cây kìm màu vàng đen, nhãn hiệu TOLSEN, tình trạng đã rỉ sét, đã qua sử dụng.

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số: KV10/2026/066, ngày 19/3/2026 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an tỉnh Đồng Nai với Phòng thi hành án dân sự khu vực 10, tỉnh Đồng Nai)

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Ngọc Bảo V phải chịu 200.000 đồng (Viết bằng chữ: Hai trăm nghìn đồng).

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND khu vực 10 - Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Phòng THADS khu vực khu vực 10 - Đồng Nai;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Hưng